



**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM  
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ  
SỰ PHÙ HỢP VỀ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

Số: 358/QĐ-AOSC

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC CÔNG NHẬN NĂNG LỰC PHÒNG THỬ NGHIỆM**

**GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN NĂNG LỰC  
ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP VỀ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Nghị định 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-1245 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 08 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Quy định công nhận của Văn phòng Công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng - AOSC;

Xét đề nghị của Phòng Công nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận: **PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG , CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ** có năng lực thử nghiệm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 đối với các phép thử nghiệm trong phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Phòng thử nghiệm được cấp mã số: **VLAT-1.0131**.

**Điều 3.** Phòng thử nghiệm được công nhận tại Điều 1 được phép sử dụng dấu hiệu công nhận và phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận năng lực thử nghiệm theo quy định hiện hành của AOSC trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 đến ngày 30/6/2031, và phòng thử nghiệm phải chịu sự giám sát định kỳ không quá 12 tháng một lần.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Lưu AD.

**GIÁM ĐỐC**



**PGS.TS NGUYỄN THỊ KHÁNH TRÂM**



**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM  
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ  
SỰ PHÙ HỢP VỀ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

**DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN  
LIST OF ACCREDITED TESTING**

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 358/QĐ-AOSC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng)  
Issue together with Decision no.: 358/QĐ-AOSC date 01 Jul 2026 of Accreditation Office for Standards Conformity Assessment Capacity)*

**1. Tên phòng thử nghiệm/ Testing Lab name: PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG/ QUALITY AND ENVIRONMENT MANAGEMENT DEPARTMENT**

**2. Cơ quan chủ quản/ Organization: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ/ CAN THO SUPPLY - SEWERAGE JSC**

**3. Lĩnh vực thử nghiệm/ Field: Thử nghiệm Hóa/ Chemical Testing**

**4. Người đại diện PTN/ Representative: Phạm Hữu Việt**

**5. Mã số phòng thử nghiệm/ Accredited Testing Lab code: VLAT-1.0131**

**6. Thông tin phòng thử nghiệm/ Lab information**

**PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG/ QUALITY AND ENVIRONMENT MANAGEMENT DEPARTMENT**

**Địa chỉ/ Address: 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ/ No.2A, Nguyen Trai Street, Ninh Kieu Ward, Can Tho City**

**Điện thoại/ Telephone number: 0918485952**

**Email: huuviet.ctn@gmail.com**



**7. Các phép thử được công nhận/ Accredited Tests:**

| STT No. | Tên phép thử<br>Name of test | Nền mẫu<br>Matrix | Phạm vi đo<br>Measure range      | Phương pháp thử<br>Methods                  |
|---------|------------------------------|-------------------|----------------------------------|---|
| 1       | Xác định pH                  | Nước sạch         | pH 4-10                          | PTNHD05.01<br>(tham khảo TCVN 6492:2011)    |
| 2       | Xác định độ màu              | Nước sạch         | LOD=2 Pt-Co<br>LOQ=6 Pt-Co       | PTNHD05.06<br>(tham khảo HACH Method 8025)  |
| 3       | Xác định Sắt tổng số         | Nước sạch         | LOD=0,02 mg/l<br>LOQ=0,05 mg/l   | PTNHD05.07<br>(tham khảo HACH Method 8008)  |
| 4       | Xác định Clorua              | Nước sạch         | LOD=2,42 mg/l<br>LOQ=7,48 mg/l   | PTNHD05.03<br>(tham khảo TCVN 6194:1996)    |
| 5       | Xác định Mangan              | Nước sạch         | LOD=0,01 mg/l<br>LOQ=0,03 mg/l   | PTNHD05.08<br>(tham khảo HACH Method 8149)  |
| 6       | Xác định Pecmanganat         | Nước sạch         | LOD=0,1mg/l<br>LOQ=0,34 mg/l     | PTNHD05.05<br>(tham khảo TCVN 6186:1996)    |
| 7       | Xác định Sulfate             | Nước sạch         | -<br>LOD=4,6 mg/l<br>LOQ=15 mg/l | PTNHD05.09<br>(tham khảo HACH Method 8051)  |
| 8       | Xác định độ đục              | Nước sạch         | LOD=0,017 NTU<br>LOQ=0,058 NTU   | PTNHD05.02<br>(tham khảo TCVN 12402-1:2020) |
| 9       | Xác định độ cứng tổng        | Nước sạch         | LOD=2,41mg/l<br>LOQ=8,04 mg/l    | PTNHD05.04<br>(tham khảo SMEWW 2340 C:2023) |

Ghi chú: Trường hợp PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG, CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa thì PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG, CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này.

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM  
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP VỀ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG



## CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

Địa chỉ: 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ  
đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn

### ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận: Thử nghiệm Hóa  
Mã số: VLAT-1.0131

Số: AOSC-1.0131.2  
Ngày cấp: 01/7/2026  
Giá trị đến: 30/6/2031



GIÁM ĐỐC

  
PGS.TS NGUYỄN THỊ KHÁNH TRÂM

**VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS  
ACCREDITATION OFFICE FOR STANDARDS CONFORMITY ASSESSMENT CAPACITY**



**ACCREDITATION CERTIFICATE**

**QUALITY AND ENVIRONMENT MANAGEMENT DEPARTMENT  
CAN THO SUPPLY - SEWERAGE JSC**

**Address: No.2A, Nguyen Trai Street, Ninh Kieu Ward, Can Tho City  
has been assessed and found conforming with the requirements of standard**

**ISO/IEC 17025:2017**

**Fields of Accreditation: Chemical Testing  
Accreditation Code: VLAT-1.0131**

No.: AOSC-1.0131.2  
Issue date: 01/7/2026  
Expiration date: 30/6/2031



**DIRECTOR**

*(Signature)*  
**Assoc. Prof. NGUYEN THI KHANH TRAM**